

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thi, trú tại
suối Đắk Ngo, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông
(lần đầu)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 37/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20 tháng 10 năm 2016);

Căn cứ Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng;

Xét đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thi, trú tại suối Đắk Ngo, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Công văn số 350/TTr-P3 ngày 04 tháng 5 năm 2018,

I. Nội dung khiếu nại

Bà Nguyễn Thị Thi khiếu nại việc Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế thu hồi đất không đúng quy định pháp luật, yêu cầu trả lại đất và bồi thường tài sản, cây trồng gắn liền với đất bị cưỡng chế tại Tiểu khu 1538, 1521 thuộc lâm phần của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý.



II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về nguồn gốc sử dụng đất

Theo trình bày của bà Nguyễn Thị Thi: Năm 1998, Bà mua lại của ông Điều Nú, địa chỉ tại thôn 6, xã Quảng Tân khoảng 2,5ha và ông Hai Biển, địa chỉ thôn 6 Quảng Tân khoảng 2,5ha tại suối Đắc Ngo, huyện Tuy Đức (tổng diện tích 05ha) khi mua đất, một phần diện tích đã được trồng điều. Sau đó bà Thi tiếp tục trồng điều và cà phê trên toàn bộ diện tích. Vào tháng 4/2011, khi Đoàn 12 tiến hành giải tỏa có chặt 200 cây cà phê diện tích khoảng 0,2 ha; Tới ngày 27/8/2011 thì Công ty Hoàng Thiên lợi dụng đoàn cưỡng chế chặt hết 800 cây cà phê và đốt một căn nhà khoảng 120m², diện tích bị Công ty Hoàng Thiên cưỡng chế khoảng 0,8ha sau đó Công ty Hoàng Thiên sử dụng diện tích đất trên và đã bán cho ông Kiên Hương ở Vũng Tàu, hiện nay ông Kiên Hương đang trồng cây hồng.

Ngày 18/10/2016, Đoàn xác minh số 1134 xác định vị trí thửa đất bà Thi khai nhận có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000)

Thửa số 01: 0380054- 1332799,	0380088- 1332574
Thửa số 02: 0380120- 1332470,	0380372- 1332487.
0380372- 1332487	0380462- 1332484
0380345- 1332490	

Tại Báo cáo số 496/BC-ĐTTH ngày 11/11/2015 của Công an huyện Tuy Đức thì thửa đất của bà Thi sử dụng tổng diện tích 5,7 ha thuộc lâm phần do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý (thuộc dự án liên doanh liên kết giữa Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín với Công ty Hoàng Khang Thịnh), thuộc địa giới hành chính xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, gồm 02 thửa.

- Thửa đất thứ nhất: Diện tích 4,9ha, vị trí thửa đất có tọa độ (theo hệ tọa độ UTM)

0762216-1332472,	0762241-1332539,	0762185-1332594,
1761885-1332569,	0761729-1332464,	0761730-1332412,
0761778-1332397,	0761894-1332406,	0762054-1332519,
0762148- 1332497,	0762174-1332471.	

Căn cứ theo nền bản đồ tại biên bản kiểm tra xác minh hiện trạng và đất rừng được Chi cục lâm nghiệp Đắk Nông thẩm định ngày 22/3/2007 hiện trạng rừng, đất rừng tại thời điểm ngày 22/3/2007 như sau:

+ Thuộc lô 12- khoảnh 2, Tiểu khu 1538, hiện trạng rừng IIIA1, diện tích 0,19ha.

+ Thuộc lô 15, khoảnh 2, Tiểu khu 1538, trạng thái đất trồng điều, diện tích 1,19ha.

+ Thuộc lô 16, khoảnh 2, Tiểu khu 1538, trạng thái đất rẫy, diện tích 2,7ha.

+ Thuộc lô 17, khoảnh 2, Tiểu khu 1538, trạng thái đất không còn rừng, diện tích 1,17ha.

+ Thuộc lô 19a, khoảnh 2, Tiểu khu 1538, trạng thái rừng III A1+lo, diện tích 0,14ha.

+ Thuộc lô 21, khoảnh 2, tiểu khu 1538, trạng thái đất trồng điều, diện tích 0,51ha.

Theo tài liệu Chi cục Kiểm lâm tỉnh cung cấp (căn cứ nền bản đồ quản lý hiện trạng rừng và đất rừng ban hành kèm theo Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt kết quả rà soát, quy hoạch ba loại rừng tỉnh Đắk Nông) xác định trong diện tích 4,8ha có 1,058ha thuộc lô 4, khoảnh 2, Tiểu khu 1538 đất rẫy, còn lại là thuộc lô 2, khoảnh 2, Tiểu khu 1538 trạng thái rừng III A1.

- Thừa đất thứ hai: Diện tích 0,8ha, vị trí thừa đất có tọa độ (theo hệ tọa độ UTM)

0761808-1332545, 0761834-1332587, 0761796-1332650,

0761765-1332579, 0761723-1332579, 0761754-1332555.

Căn cứ theo nền bản đồ tại biên bản kiểm tra xác minh hiện trạng rừng và đất rừng được Chi cục lâm nghiệp thẩm định ngày 22/3/2007 như sau:

Thuộc lô 6, khoảnh 2, Tiểu khu 1538 trạng thái đất rẫy, diện tích 0,44ha; lô 12, khoảnh 2, Tiểu khu 1538, trạng thái rừng 1c diện tích 0,16ha; lô 15, khoảnh 2 Tiểu khu 1538 trạng thái trồng điều diện tích 0,14ha; phần diện tích còn lại 0,05ha thuộc Tiểu khu 1521 trạng thái đất rẫy.

Theo tài liệu Chi cục Kiểm lâm tỉnh cung cấp (căn cứ nền bản đồ quản lý hiện trạng đất rừng ban hành kèm theo Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt kết quả rà soát, quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Đắk Nông) được xác định thuộc lô 2, khoảnh 7, Tiểu khu 1521, trạng thái rừng nghèo IIIA1.

Toàn bộ diện tích 02 thửa đất trên nằm trong diện cưỡng chế giải tỏa của đoàn 12 của tỉnh và của huyện Tuy Đức vào tháng 4/2011 tại Biên bản kiểm tra số 67, 70, 71/KTTHCT12/TTg ngày 21/4/2010 và Biên bản giải tỏa số 146, 147 ngày 26/4/2011.

Đất của bà Thi đang sử dụng tại Tiểu khu 1538, 1521 thuộc diện tích đất được UBND tỉnh Đắk Nông cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín tại Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 09/8/2008 với tổng diện tích 9.881,344ha gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 880995 diện tích 6.203,379ha, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 880996 diện tích 3.677,966ha. Bà Thi đã phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép để trồng tía hoa màu và trồng điều, trồng cà phê, sử dụng đất rừng sai mục đích, không được cơ quan có thẩm quyền cho phép, vi phạm Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng và Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 về những hành vi bị nghiêm cấm.

2. Quá trình triển khai cưỡng chế, giải tỏa

2.1 Giai đoạn chuẩn bị cưỡng chế

- Ngày 21/10/2008, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số 1500/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Đoàn 12). Tại Điều 2 của Quyết định số 1500/QĐ-UBND thì Đoàn 12 có nhiệm vụ:

Lập kế hoạch kiểm tra và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra; tiến hành kiểm tra thực tế các khu vực trọng điểm tại các địa phương trong tỉnh và các tổ chức cá nhân, thuộc các thành phần kinh tế vi phạm các hành vi: Đốt rừng, phá rừng, khai hoang chuyển đổi mục đích sử dụng đất, khai thác chế biến vận chuyển, mua bán cất giữ gỗ, động vật rừng trái phép và các hành vi khác xâm hại đến tài nguyên rừng.

Khi kiểm tra phát hiện những hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý lâm sản, đất lâm nghiệp, Đoàn kiểm tra có quyền đình chỉ ngay các hành vi vi phạm, lập biên bản, xử lý nghiêm minh theo pháp luật hiện hành; những vụ vi phạm nghiêm trọng điển hình phải đề nghị truy tố trước pháp luật.

Đoàn kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với UBND các huyện, các Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của các huyện, thị xã và các xã trong tỉnh, các Ban Chỉ huy thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng của các huyện, xã để thực hiện kế hoạch kiểm tra và tùy theo tình hình cụ thể, từng lúc, từng nơi, được huy động thêm cán bộ của các Công ty lâm nghiệp, Chi cục Kiểm lâm, các Hạt Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường, Thanh tra nhà nước, Phòng Nông nghiệp - Địa chính... để cùng tham gia.

- Từ ngày 15/4/2010 đến ngày 28/4/2010, Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông đã phối hợp với Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiến hành kiểm tra, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép, lập biên bản xác minh về việc lấn chiếm sử dụng đất phá rừng trái pháp luật trên địa bàn xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức.

Đoàn 12 đã kiểm tra các tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 (thuộc địa bàn xã Đắk Ngo), lập 216 biên bản kiểm tra (qua tổng hợp có 209 biên bản) với diện tích 1.164,29 ha là đất rừng thuộc quyền quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín bị lấn chiếm sử dụng trái pháp luật, bao gồm:

- + Đất đã sử dụng trồng cây các loại: 491,04ha;
- + Đất chưa trồng cây: 672,97ha;
- + Dựng trái phép 35 nhà bán kiên cố/980m² (nhà gỗ, lợp tôn thung ván) và 129 lán trại/1.284m² (lán tranh tre, nứa, bạt...).

Các đối tượng lấn chiếm, sử dụng diện tích rừng nói trên đã trốn tránh, tìm cách chống đối, không ra khai báo, không làm việc với Đoàn kiểm tra để giải quyết theo quy định của pháp luật, trong đó có gia đình bà Thi (trong 209 biên bản xác minh không có tên hộ bà Thi).

- Ngày 24/5/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 218/TB-UBND/Đ12 về việc tìm chủ sử dụng diện tích đất phá rừng trái pháp luật tại 05 tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 thuộc địa giới hành chính xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông.

- Ngày 21/12/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 103/TB-UBND về việc tự tháo dỡ nhà cửa, lán trại, vật kiến trúc, thu hoạch hoa màu gắn liền với đất lấn chiếm trái phép tại các Tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 thuộc địa giới hành chính xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông.

- Ngày 17/3/2011, Văn phòng Tỉnh ủy ban hành Thông báo số 536-TB/VPTU về việc thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Thường trực Huyện ủy Tuy Đức. Tại khoản 2 Thông báo số 536-TB/VPTU nêu: “về Kế hoạch cưỡng chế giải tỏa các hộ xâm canh tại các tiểu khu thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín của UBND tỉnh đã được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương”.

- Ngày 28/3/2011, UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 473/QĐ-UBND về việc buộc khắc phục hậu quả, thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, sử dụng trái pháp luật để trồng lại rừng.

- Ngày 07/4/2011, UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Quyết định số 478/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án cưỡng chế giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức.

- Ngày 08/4/2011, UBND huyện Tuy Đức ban hành Quyết định số 524/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Những văn bản nêu trên của UBND huyện Tuy Đức được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đăk Ngo, đưa lên phương tiện thông tin đại chúng của huyện Tuy Đức và các huyện giáp ranh (huyện Đăk R’lấp, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông; huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước); trong thời gian UBND huyện Tuy Đức thông báo các thông tin trên hộ bà Thi không có ý kiến, hành động hợp tác với chính quyền địa phương.

2.2. Việc thực hiện cưỡng chế

Sau khi kiểm tra, rà soát, xác minh, củng cố hồ sơ lập 216 biên bản kiểm tra về việc lấn chiếm sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật, kết luận có đủ căn cứ xác định việc canh tác, trồng cây, dựng lều lán, nhà tạm của các đối tượng trên đất rừng do Nhà nước quản lý (đất thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý) là trái pháp luật, cần phải thu hồi đất rừng để trồng lại rừng. Đoàn 12 của tỉnh, của huyện Tuy Đức tổ chức cưỡng chế từ ngày 20/4/2011 đến ngày 26/4/2011 với tổng diện tích cưỡng chế giải tỏa là 753,9ha tại các Tiểu khu 1521, 1525, 1537 và 1538 thuộc lâm phần Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, trong đó có đất của bà Thi sử dụng trái pháp luật.

Theo kết quả xác minh của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại báo cáo số 33/SNN-TTr ngày 18/10/2011 thì diện tích cả phê bị chặt phá, Sở Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn xác định đất bà Thi lần chiếm có tọa độ (hệ tọa độ UTM) là X: 0761774- Y: 1332637 thuộc khoảnh 6, Tiểu khu 1521 do Công ty Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, đất này Công ty đã ký hợp đồng liên doanh liên kết với Công ty Hoàng Khang Thịnh, diện tích cà phê chặt khoảng 0,2ha, cây cà phê bị chặt có đường kính từ 2,0cm -3,0cm đẵn chặt bằng dao. Những cây cà phê còn lại có đường kính tán khoảng 1,5m hiện tại đang cho thu bói. Cây mỳ bị chặt xen trong cây cà phê, hiện nay đang tái sinh, chồi cao từ 40cm -50cm. Tại rẫy có dấu một căn chòi đã bị đốt cháy tại hiện trường chỉ còn 20 tấm tôn đã bị cháy đen. Bà Thi cho biết khi giải tỏa, Đoàn 12 chỉ chặt một nửa diện tích cà phê và đã để lại căn chòi cho bà đang ở. Sau cưỡng chế ngày 26/4/2011, Đoàn 12 của tỉnh, huyện đã bàn giao cho Công ty Lâm nghiệp Quảng Tín và ngày 28/6/2011, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 600/SNN-KL về việc triển khai trồng rừng trên đất thu hồi sau khi cưỡng chế giải tỏa tại xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức.

2.3. Kết quả xác minh hiện trạng đất tại thời điểm tháng 10/2016

Diện tích đất bà Thi khai nhận và chỉ vị trí gồm 02 thửa:

- Thửa số 1 tại khoảnh 1, Tiểu khu 1538 diện tích 0,8ha, Công ty Hoàng Khang Thịnh trồng cây hông từ năm 2012, có xen cây mỳ.

- Thửa số 2 diện tích 4,9ha thuộc khoảnh 2, Tiểu khu 1538 gia đình bà Thi đang sử dụng trồng điều năm thứ 2 xen mỳ.

2.4. Về gia cảnh của gia đình bà Nguyễn Thị Thi

Bà Thi khai nhận bà đăng ký thường trú tại xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, số hộ khẩu C4-193, tuy nhiên qua kiểm tra tàng thư lưu trữ nhân khẩu, hộ khẩu không có hồ sơ lưu đối với bà Nguyễn Thị Thi, theo kết quả xác minh của Công an huyện Tuy Đức tại Báo cáo số 496/BC-ĐTTH ngày 11/11/2015.

III. Cơ sở pháp lý

1. Tại khoản 1 và khoản 7 Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng quy định về những hành vi bị nghiêm cấm: *“Cấm chặt phá rừng trái phép; nghiêm cấm lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng rừng trái phép.”*

2. Tại Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 nay là khoản 1, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013 quy định về những hành vi bị nghiêm cấm, gồm: *“Nhà nước nghiêm cấm hành vi lấn, chiếm đất đai.”*

3. Tại mục 1 Chỉ thị số 12/2003/CT-TTr ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định: *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương... các chủ rừng tiến hành ngay các công việc sau:*

a) *Tổ chức truy quét bọn lâm tặc tại những khu rừng tự nhiên, rừng già, rừng giáp ranh nhiều tỉnh, phát hiện và xử lý những phần tử cố ý không tuân thủ pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tiếp tay cho bọn lâm tặc phá rừng, hủy hoại môi trường sống của cộng đồng và xã hội.*

b) *Tiến hành kiểm tra và cưỡng chế tất cả những người di cư tự do ra khỏi*

các vùng rừng...”

4. Căn cứ khoản 4, Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 quy định: *“Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính..., mà không biết rõ chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền tịch thu phải thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền tịch thu; trong thời gian ba mươi ngày, kể từ ngày thông báo được niêm yết công khai, nếu không xác định được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm để xử lý theo quy định tại Khoản 1 điều này.”*

5. Tại điểm a, khoản 6, Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 quy định Nhà nước thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: *“a) Đất chưa sử dụng bị lấn, chiếm...”*

6. Tại khoản 4, Điều 24 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: tài sản gắn liền với đất thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 4, 6, 7 và 10 Điều 38 của Luật Đất đai thì không được bồi thường.

IV. Kết quả đối thoại

Ngày 20/4/2018, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã đối thoại với người khiếu nại là 20 hộ dân có đất bị cưỡng chế thu hồi trên địa bàn xã Đắc Ngo vào tháng 4 năm 2011. Tham gia đối thoại có đại diện các Sở, Ban, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh; Chi cục Kiểm lâm, UBND huyện Tuy Đức, ...

Tại buổi đối thoại bà Nguyễn Thị Thi cho rằng: Diện tích đất bị cưỡng chế, giải tỏa của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Thi là do nhận chuyển nhượng, khai phá, không có nguồn gốc phá rừng. Trong quá trình sử dụng, không có cơ quan chức năng đến ngăn chặn, lập Biên bản xử lý hành vi vi phạm; khi Nhà nước cưỡng chế thu hồi đất giao cho doanh nghiệp thì phải thỏa thuận, bồi thường cho hộ bà Nguyễn Thị Thi theo quy định. Sau khi cưỡng chế, giải tỏa, doanh nghiệp không trồng rừng, đề nghị trả lại đất để bà tiếp tục canh tác, sử dụng.

Sau khi nghe ý kiến tại buổi đối thoại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận, thống nhất kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh. Diện tích đất bà Thi khiếu nại là đất sử dụng trái phép, hộ bà Thi không cung cấp được chứng cứ chứng minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất để cơ quan có thẩm quyền có cơ sở xem xét, hỗ trợ, bồi thường; trên cơ sở các ý kiến tại buổi đối thoại, căn cứ quy định của pháp luật giao Thanh tra tỉnh hoàn thiện báo cáo kết quả xác minh, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định.

V. Kết luận

1. Việc bà Thi khiếu nại Đoàn thực hiện Chỉ thị 12 cưỡng chế giải tỏa thu hồi đất không đúng quy định của pháp luật

Sau khi thành lập tỉnh Đắk Nông (ngày 01/01/2004) để tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện nhiệm vụ Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg, ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ. Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành nhiều Chỉ thị để tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các đối tượng phá rừng, lấn chiếm trái pháp luật để trồng lại rừng, bảo vệ môi trường, lập lại trật tự trong quản lý sử dụng đất đúng quy định của pháp luật. Việc cưỡng chế giải tỏa đất lấn chiếm, phá rừng trái pháp luật là cần thiết đúng theo chỉ thị của Thủ tướng chính phủ. Từ tháng 4/2010 đến tháng 4/2011 Đoàn 12 của tỉnh và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức đã phối hợp thiết lập cơ sở pháp lý theo quy định của pháp luật làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện cưỡng chế, giải tỏa, cụ thể:

Lập các biên bản kiểm tra hành vi lấn chiếm, sử dụng đất, dựng nhà trái phép; biên bản xác minh, thông báo, quyết định thi hành quyết định khắc phục hậu quả, biên bản cưỡng chế; biên bản bàn giao đất sau cưỡng chế; phương án cưỡng chế, giải tỏa được UBND tỉnh phê duyệt. Trong quá trình lập biên bản kiểm tra, quyết định xử lý được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin của huyện Tuy Đức, các huyện giáp ranh huyện Tuy Đức và niêm yết tại trụ sở UBND xã Đắk Ngo nhưng hộ bà Thi không có ý kiến, không đứng ra khai nhận diện tích lấn chiếm, sử dụng đất rừng tại các khu vực đã thiết lập hồ sơ.

Như vậy, việc cưỡng chế, giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức là một chủ trương hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật và cần thiết nhằm lập lại trật tự kỷ cương trong công tác bảo vệ và phát triển rừng, quản lý đất đai và quản lý dân cư. Thực hiện đúng Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Việc bà Thi khiếu nại Đoàn thực hiện Chỉ thị 12 của tỉnh, của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa không đúng quy định là khiếu nại sai.

2. Về việc bà Thi yêu cầu bồi thường, trả lại đất bị cưỡng chế

Bà Nguyễn Thị Thi khai báo có hộ khẩu thường trú thường tại xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, số hộ khẩu C4-193 nhưng qua kiểm tra tàng thư lưu trữ nhân khẩu, hộ khẩu không có hồ sơ lưu đối với bà Nguyễn Thị Thi, trong đơn khiếu nại bà Thi khai thường trú tại suối Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, nhưng không cung cấp được hộ khẩu thường trú, tạm trú.

Diện tích đất bà Thi khai nhận tại khoảnh 1 và khoảnh 2 Tiểu khu 1538 thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín đã được UBND tỉnh Đắk Nông cấp Giấy CNQSD đất. Mọi hành vi lấn chiếm trồng cây cối hoa màu và dựng nhà trên diện tích đất này là trái pháp luật, bà Thi là đối tượng từ nơi khác đến phá rừng, lấn chiếm đất trái phép và cư trú bất hợp pháp.

Trong quá trình Đoàn 12 của tỉnh, của huyện Tuy Đức đi kiểm tra lập biên bản, tiến hành xác minh, rà soát đối tượng vi phạm, củng cố hồ sơ vi phạm để xử

lý, đồng thời thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Đăk Ngo và một số địa điểm công cộng khác nhưng hộ bà Thi đã không tự giác đến khai báo, nhận là người đang sử dụng diện tích đất rừng đã lấn chiếm để Đoàn 12 của tỉnh, của huyện Tuy Đức có cơ sở xem xét theo quy định của pháp luật.

Các đối tượng phá rừng, lấn chiếm đất rừng của Nhà nước, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nếu bị phát hiện lập biên bản vi phạm có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý hình sự nên ngay từ đầu đã có hành vi trốn tránh, che giấu hành vi vi phạm của mình.

Việc bà Nguyễn Thị Thi không khai báo, không nhận là người đang sử dụng diện tích đất rừng đã lập biên bản (chỉ sau khi cưỡng chế, giải tỏa mới có đơn khiếu nại nhận đất và kê khai tài sản bị thiệt hại), nhưng không cung cấp được chứng cứ, chứng minh đã khai hoang sử dụng diện tích đất, không cung cấp được chứng cứ chứng minh tài sản bị thiệt hại nên không có cơ sở để xác định tài sản, hoa màu gắn liền với đất như bà Thi khiếu nại. Mặt khác, căn cứ điểm a Khoản 6 Điều 38 Luật Đất đai 2003 và Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ tái định cư (nay thuộc khoản 1, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013) quy định đối với đất và tài sản gắn liền với đất do lấn chiếm thì không được bồi thường, do đó không có cơ sở và căn cứ tính toán bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất cho hộ bà Thi. Việc bà Thi đề nghị các cơ quan nhà nước trả lại đất đã cưỡng chế là không có cơ sở giải quyết.

Hiện nay bà Thi vẫn đang sử dụng đất lấn chiếm diện tích 4,9ha thuộc diện tích đất Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín liên doanh liên kết với Công ty Hoàng Khang Thịnh để trồng điều xen cây mỳ, có dựng 01 căn nhà để ở.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thi, trú tại suối Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông về việc Đoàn 12 của tỉnh và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa đất lấn chiếm tại Tiểu khu 1538, xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức vào tháng 4/2011; việc yêu cầu Nhà nước trả lại đất và bồi thường tài sản cây trồng, lán trại đã bị Đoàn 12 của tỉnh và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế, giải tỏa thu hồi là không có cơ sở.

Điều 2. Yêu cầu hộ bà Nguyễn Thị Thi thực hiện đúng các quy định của Luật Đất đai, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, không mua bán đất trái phép, không được phá rừng, lấn chiếm đất rừng và sử dụng đất lâm nghiệp không đúng mục đích.

Điều 3. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND tỉnh Đăk Nông. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu



không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì bà Nguyễn Thị Thi có quyền khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức; bà Nguyễn Thị Thi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN, TCD, NC(Tr).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng